**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **XÃ QUẢNG CÔNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND *Quảng Công, ngày tháng 10 năm 2018*

 ***(Dự thảo)***

**BÁO CÁO**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018**

**VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

**Phần thứ I**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ- XÃ HỘI NĂM 2018**

 Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/ĐU ngày 17/12/2017 của Đảng ủy, Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2017 của HĐND xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, UBND xã ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 22/01/ 2018 về triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018. Trên cơ sở đó các ban ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã tích cực triển khai kế hoạch năm 2018 ngay từ đầu năm và đã đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể như sau:

 **I.Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2018**

Năm 2018, xã Quảng Công đề ra 11 chỉ tiêu chủ yếu, kết quả thực hiện như sau:

* Có 8/11 chỉ tiêu đạt và sắp xỉ đạt
* Có 3 chỉ tiêu chưa đạt

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu chủ yếu** | **ĐVT** | **KH 2018** | **Ước thực hiện 2018** | **So sánh** |
| 1 | Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất | % | 11-12 | 18 | Vượt |
| 2 | Cơ cấu giá trị sản xuất | % |  |  |  |
| - | Nông nghiệp | % | 40 | 41 | Đạt |
| - | Dịch vụ và việc làm | % | 35 | 35,4 | Đạt |
| - | Công nghiệp - Xây dựng | % | 25 | 23,6 | Đạt |
| 3 | Thu nhập bình quân đầu người | Trđ/người | > 30 | 30 | Đạt |
| 4 | Tổng vốn đầu tư xã hội | Tỷ đồng | > 45 | 47 | Đạt |
| 5 | Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên | % | < 1% | 0,9 | Đạt |
| 6 | Giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động | Người |  |  |  |
| - | Giải quyết việc làm | Người | > 200 | 230 | Đạt |
| - | Xuất khẩu lao động theo hợp đồng | Người | >50 | 26  | Chưa đạt |
| 7 | Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi duy sinh dưỡng | % | < 9 | 10,6 | Chưa đạt |
| 8 | Tỷ lệ hộ nghèo | % | 5-10 | 6 | Đạt |
| 9 | Tỷ lệ hộ phân loại rác thải tại hộ gia đình | % | > 50 | 42 | Chưa đạt |
| 10 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo | % | > 50 | 53 | Đạt |
| 11 | Tỷ lệ sinh con thứ 3 | % | < 15 | 28,3 | Chưa đạt |

 Kinh tế tiếp tục tăng trưởng theo hướng tích cực, giá trị sản xuất (GO) tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 200.820 triệu đồng, đạt 103% kế hoạch, tăng 18% so với năm 2017.

Trong đó: Nông - Lâm - Thuỷ sản ước đạt 82.336 triệu đồng, chiếm 41%; Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng ước đạt 47.394 triệu đồng, chiếm 23,6%; Dịch vụ và việc làm ước đạt 71.090 triệu đồng, chiếm 35,4% tổng giá trị sản xuất.

* Cơ cấu lao động ngành Nông - Lâm - Thuỷ sản chiếm 45%; tiểu thủ công nghiệp, xây dựng & dịch vụ chiếm 55%.
* Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 30 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 3,9 triệu đồng so với năm 2017.

 **II. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực cụ thể**

1. **Sản xuất nông nghiệp**

 ***1.1. Ngành trồng trọt***

 Đã hoàn thành sản xuất nông nghiệp năm 2017 - 2018.Tổng diện tích gieo trồng 185,7 ha(giảm 10 ha chuyển sang nuôi trồng thủy sản), đạt 100% kế hoạch; trong đó: lúa 153,5ha; khoai lang 12,9 ha; rau các loại 19,3 ha; năng suất lúa bình quân đạt 50tạ/ha, giảm 1 tạ/ha so với năm trước; sản lượng lương thực có hạt 763,35 tấn(bằng 94% năm 2017). Rau các loại năng suất 81,2 tạ/ha, sản lượng 156,7 tấn, khoai lang năng suất 100 tạ/ha, sản lượng 129tấn. Nâng giá trị canh tác trên một đơn vị diện tích đạt 72 triệu đồng/ha, tăng 2 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Tổng giá trị trồng trọt ước đạt 8.960 triệu đồng, tăng 350 triệu đồng so với năm 2017.

 Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, mô hình sen, cá, lúa; chuyển đổi hoàn thành 10 ha đất 2 vụ lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản.

 ***1.2. Ngành chăn nuôi:***

 Đã triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; công tác tiêu độc khử trùng, công tác giết mổ, vệ sinh an toàn thực phẩm. Công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi đạt tỷ lệ cao, tuy giá cả chưa ổn định song đàn gia súc, gia cầm được duy trì và không để xảy ra dịch bệnh, đặc biệt đàn bò, đàn dê được duy trì. Tổng đàn gia súc tại thời điểm 30/10/2018 như sau: tổng đàn gia súc 746 con, trong đó (bò 235, trâu 46, lợn 370, dê 95), giảm 158 con so với cùng kỳ năm trước; đàn gia cầm 17.000 con, giảm 1.000 con so với cùng kỳ năm trước.

Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi ước 5.880 triệu đồng, tăng 385 triệu đồng so với năm 2017.

 ***1.3 .Ngành thuỷ sản:*** Tổng sản lượng thủy sản ước 1.863tấn/ kế hoạch 1.915 tấn, đạt 97% kế hoạch. Giá trị sản lượng thủy sản ước 67.491 triệu đồng, tăng 7.581 triệu đồng.

*a. Nuôi trồng thuỷ sản:*

Với diện tích thả nuôi 132,61 ha/ 143 ha. Tiếp tục duy trì mô hình đa dạng hóa vật nuôi quanh năm, đặc biệt mở rộng diện tích nuôi chuyên cá các loại. Tuy vậy, do thời tiết nắng nóng kép dài nên tôm, cá chậm lớn, dịch bệnh(chủ yếu do môi trường) nên phải thu hoạch sớm giảm thua lỗ; một số hộ thả nuôi tôm đến lần 3 cũng không mang lại hiệu quả. Tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 376 tấn/ 420 tấn, đạt 89,5% kế hoạch.

*b. Đánh bắt thuỷ sản:*Tổng sản lượng đánh bắt biển và đầm phá ước 1.487 tấn/ kế hoạch 1.495 tấn, đạt 99,4% *(trong đó đầm phá 42 tấn/ kế hoạch 85 tấn)*, nguồn lợi thủy sản bắt đầu khôi phục trở lại; mô hình hỗ trợ lưới rê (23 hộ)chuyển đổi đánh bắt từ tầng đáy sang tầng nổi có hiệu quả và nhiều hộ dân thay đổi, kết hợp cách đánh bắt nên sản lượng thu hoạch khá cao, từng bước ổn định cuộc sống. Tuy nhiên, giá thu mua không cao nên bà con gia công chế biến mắm, nước mắm nhằm tăng giá trị sản lượng.

**1.4. Lâm nghiệp:** Chỉ đạotăng cường công tác chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng 185,9 ha. Trong đó, rừng phòng hộ 106,5 ha, rừng sản xuất 79,4 ha, tỷ lệ che phủ rừng 12%. Tiếp nhận và trồng 10.000 cây phi lao vùng sạt lỡ ven biển, đồng thời giao cho 6 hộ dân và 4 chi hội chăm sóc bảo vệ; trồng 5.000 cây bần chua vùng nuôi trồng thủy sản(4,3ha mới chuyển đổi), đăng ký 3.600 cây thân gỗ trồng các tuyến đường sáng-xanh-sạch- đẹp- trật tự trị an. Thành lập hội đồng thanh lý 10,5 ha cây keo lai ở Thôn hải Thành đảm bảo việc giao mặt bằng cho công tác khai thác titan. Đã xây dựng phương án triển khai nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn góp phần bảo vệ rừng, trong năm xảy ra 02 vụ cháy rừng; UBND xã đã huy động lực lượng dập tắt không để cháy lan trên địa bàn xã.

**2. Phát triển tiểu thủ công nghiệp - làng nghề, dịch vụ.**

Tăng cường chỉ đạo, tạo chuyển biến trong phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề. Một số ngành sản xuất ổn định và tăng trưởng khá như: may mặc Huy Long, sản xuất giường tủ, bàn ghế, khai thác vật liệu xây dựng, sản xuất đồ gỗ, bờ lô...Quan tâm tạo điều kiện các doanh nghiệp về mở xưởng may tại Thôn Hải Thành, nhằm giải quyết việc làm và tăng thu nhập ổn định người dân.

Đôn đốc, hướng dẫn các hộ sản xuất vốn khuyến công thực hiện có hiệu quả đề án; tham gia tập huấn bảo vệ an toàn lao động sản xuất tại Làng nghề Tân Thành, trưng bày quản bá sản phẩm tiểu thủ công nghiệp, làng nghề của địa phương tại các lễ hội năm 2018 trên địa bàn toàn tỉnh.

 Lĩnh vực dịch vụ có sự chuyển biến tích cực, chất lượng, hiệu quả các ngành dịch vụ từng bước được nâng lên; đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của nhân dân. Trong đó, một số loại hình dịch vụ từng bước phát triển khá đa dạng như dịch vụ sản xuất nông nghiệp, sửa chữa điện tử, ăn uống, giải khát..., tuy nhiên loại hình dịch vụ tắm biển tại thôn Cương gián và An Lộc đang hoạt động cầm chừng chưa thu hút được khách trở lại. Củng cố kiện toàn sắp xếp công tác ổn định hoạt độn chợ Cồn Gai, hoàn thành xây dựng các ki ốt ở chợ Cồn gai nhằm trưng bày, mua bán và trao đổi hàng hóa mở rộng thị trường trên toàn huyện. Hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách ngày được phát triển đã cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng quá quanh năm; dự án đầu tư khu du lịch sinh thái của liên doanh Công ty CP Sông Đà-Việt Hà và Công ty TNHH MTV Xây dựng và đầu tư Thắng Gia Lộc tại Thôn An Lộc; dự án Khu du lịch Tân An của Công ty TNHH MTV Bầu trời Đông Dương(cả 2 dự án đã được UBND tỉnh có văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, hiện tại nhà đầu tư đang khảo sát, lập dự toán).

 Giá trị tổng sản lượng TTCN ước đạt 47.394 triệu đồng, tăng 8.884 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2017.

 **3. Công tác quản lý Tài nguyên** - **môi trường**

Tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tổ chức tổng kết 5 năm công tác thực hiện quy hoạch, quản lý sử dụng đất nghĩa trang, nghĩa địa. Rà soát, đôn đốc lập thủ tục đề nghị cấp trên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường hợp chưa được cấp lần đầu của các hộ dân cư. Qua rà soát còn 79 trường hợp chưa được cấp lần đầu( 74 hộ dân, 5 nhà thờ họ), đến nay có 32 trường hợp hoàn thành hồ sơ gửi cấp trên cấp giấy CNQSD đất, tiếp tục mời các hồ còn lại bổ sùn hồ sơ. Phối hợp Phòng tài nguyên môi trường huyện lập thủ tục cấp giấy CNQDS đất NTTS cho 40 hộ cao triều, các hộ hợp thức hóa diện tích ở thôn 3 và giao đất 6 hộ(đấu giá năm 2008 còn thiếu diện tích).

Đôn đốc việc giải quyết các vi phạm về lấn chiếm đất nuôi trồng thủy sản, đất ở, đất nghĩa trang - nghĩa địa, tuy vậy vẫn còn 23 hộ chưa giải quyết dứt điểm(đất ở 02 hộ, đất nghĩa trang, nghĩa địa 21 hộ). Đã giải quyết việc lấn chiếm luồng lạch nuôi trồng thủy sản của ông Ngô Thành.

 Phối hợp Trung tâm phát triển quỹ đất và các ban ngành đẩy mạnh công tác quy hoạch, phân lô và hoàn thiện các thủ tục để tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất, đã tổ chức 2 đợt bán đấu giá 27 lô, kinh phí 3.778.300.000 đồng; tiếp tục triển khai việc khảo sát đất nhỏ lẽ trong khu dân cư đưa vào bán đấu giá vào năm 2019 và những năm tiếp theo. Đồng thời rà soát lại kế hoạch sử dụng đất năm 2019đã được phê duyệt, đăng ký bổ sung danh mục các công trình, dự án có nhu cầu sử dụng đất năm 2019 trình cấp trên xem xét cho triển khai thực hiện các công trình phát sinh trong năm 2019.

Tổ chức các hoạt động vệ sinh môi trường trong khu dân cư, nơi công cộng và phát quang các tuyến đường làng, ngõ xóm và dọc theo QL 49b. Khơi thông các tuyến đường ngập úng trong khu dân cư và chợ Cồn gai, đảm bảo vệ sinh môi trường thông thoáng. Từ nguồn vốn tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã hỗ trợ ông Dương Quốc Xanh xây dựng lò mỗ tập trung tại Thôn Hải Thành, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xóa bỏ các điểm giết mổ nhỏ lẻ trong khu dân cư. Rà soát danh sách và phân loại hộ gia đình để phối hợp với UBMTTQVN xã tuyên truyền vận động tham gia nộp phí. Tính đến nay 15/10 còn 113 hộ chưa tham gia giá dịch vụ thu gom rác thải. Tổ chức sơ kết phân loại rác thải tại hộ gia đình ở Thôn An Lộc; phối hợp UBMTTQVN xã ký kết Kế hoạch liên tịch thực hiện cuộc vận động thực hiện mô hình “Tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp, trật tự trị an”.

 Tổ chức tháng hành động về vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia nước sạch và Vệ sinh môi trường năm 2018, ngày môi trường Thế giới 05/6.

**4. Tài chính** - **Tín dụng**

Tổng thu ngân sách đến 30/10/2018 ước: 6.269.181.000 đồng đạt 86,3% kế hoạch. Trong đó thu các khoản xã hưởng 100%: 280.850.000 đồng, đạt 45% kế hoạch, các khoản phân chia theo tỷ lệ 2.524.677.000 đồng đạt 128,8 %. Tổng chi ngân sách: 5.431.278.000 đồng đạt 74,75%.

 Nhìn chung công tác quản lý, điều hành dự toán ngân sách nhà nước đã thực hiện đúng theo quy định của Luật ngân sách, có điều chỉnh, bổ sung phù hợp theo tiến độ thu ngân sách hàng tháng, quý đối với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh và những nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất; thực hiện có hiệu quả của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường quản lý hiệu quả các nguồn vốn vay, sử dụng đúng mục đích, góp phần mở rộng phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập. Đến ngày 31/10/2018 tổng dư nợ tại Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT10 tỷ đồng, Ngân hàng CSXH 19 tỷ đồng.

**5. Công tác xây dựng cơ bản**

Tổng mức đầu tư toàn xã hội ước thực hiện năm 2018 : 68,4 tỷ đồng/ kế hoạch 45 tỷ đồng, trong đó: ngân sách trung ương do cấp tỉnh làm chủ đầu tư: 25 tỷ đồng, ngân sách nhà nước do địa phương làm chủ đầu tư 12,4 tỷ đồng, nhân dân 31 tỷ đồng.

 Đã tập trung chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản chuyển tiếp và hoàn thành các thủ tục để thi công các công trình trong kế hoạch năm 2018, cụ thể:

 - Các công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới: 6 phòng học Trường THCS Phan Thế Phương, duy tu bảo dưỡng đường Thôn 3, Thôn Hải Thành. Đường khu tái định cư Tân Thành- An Lộc. 6 phòng học trường Tiểu học và khu vệ sinh liền kề từ nguồn kiên cố hóa phòng học.

 - Công trình thuộc chương trình giảm nghèo: đường nội đồng nối chợ Cồn gai- Thôn 14 đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

 - Các công trình khởi công mới năm 2018: Tường rào Trường tiểu học cơ sở 2; 6 phòng học trường Tiểu học, tường rào trường Mầm non cơ sở 2, đường họ Lê -Xóm mới, đường trục chính nội đồng thôn 1; sơn sửa các cổng chào, nhà bia ghi danh liệt sĩ, tường rào và trụ sở làm làm việc UBND xã, bể bơi và khu thể dục, thể thao xã từ nguồn xã hội hóa.

 - Dự án do các đơn vị khác làm chủ đầu tư trên địa bàn: kè chống sạt lở bờ biển khu vực An Lộc- Tân thành; khối phòng học bộ môn trường THPT Tố Hữu.

 Tập trung thực hiện nghiêm túc việc lập hồ sơ và quyết toán các công trình, dự án đã hoàn thành theo quy định. Hiện còn 12 công trình chưa quyết toán, trong đó: 3 công trình đang đề nghị thẩm định, 8 công trình đang bổ sung hồ sơ và 1 công trình thất lạc hồ sơ. Đồng thời đã đăng ký các công trình khởi công mới năm 2019, 2020 từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và nguồn đấu đất xây dựng cơ sở hạ tầng.

 **7. Công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư.**

Phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công các công trình xây dựng cơ bản. Nhìn chung, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trong thời gian qua được triển khai thực hiện khá tốt, đảm bảo tiến độ phục vụ thi công các công trình trên địa bàn. Đã chi trả tiền đền bù cho các hộ liên quan trong phạm vi khai thác mỏ khoáng sản Titan - Zicon theo Quyết định phê duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng của UBND huyện thuộc xã Quảng Công gồm 1.324.644.000 đồng, trong đó: đền bù, hỗ trợ đối với mồ mã là 92.220.000 đồng; đền bù, hỗ trợ đối với cây trồng là 1.232.424.000 đồng.

 Phối hợp Chi cục phát triển nông thôn cấp kinh phí hỗ trợ cho 6 hộ xây nhà ở thuộc tái định cư năm 2017. UBMT xã hộ trợ 157.500.000 đồng cho 35 hộ tái định cư và chi trả cho 6 hộ nằm trong dự án đường Tân An.

**8. Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới**

Công khai phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động về đường lối, chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước những cách làm hay, sáng tạo, những gương điển hình về chương trình xây dựng nông thôn mới. Tập trung xây dựng các tiêu chí, nội dung đạt mức cơ bản để tiếp tục đầu tư thực hiện như: cơ cở trường học, vệ sinh môi trường, hạ tầng giao thông, sản xuất tiêu thụ hàng hóa...

Phối hợp với UBMTTQVN xã tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới xã Quảng Công, thông qua kết quả lấy ý kiến hài lòng của người dân(đạt 97,06%), Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm nâng cao nội dung các tiêu chí. Bằng sự nổ lực và phấn đấu của toàn cán bộ và nhân dân xã Quảng Công về xây dựng nông thôn mới đã hoàn thành cơ bản 19/19 tiêu chí, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định 1653/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế công nhận xã Quảng Công đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 và đã tổ chức công bố vào ngày 23/8/2018.

Tập trung lồng ghép huy động các nguồn lực đầu tư thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, nâng cao nội dung các tiêu chí hướng tới xây dựng nông thôn mới nâng cao và xây dựng thôn kiểu mẫu; thi công hoàn thành các tuyến đường giao thông thôn xóm từ nguồn hỗ trợ xi măng của huyện gồm 9 tuyến với chiều dài 748m, đồng thời tiếp tục đăng ký hỗ trợ đợt 2 năm 2018 và năm 2019. Trong năm 2018, tổng kinh phí huy động thực hiện chương trình ước đạt 68,4 tỷ đồng.

**III.Lĩnh vực văn hoá- xã hội**

 **1.Giáo dục.** Đã hoàn thành nhiệm vụ năm học 2017- 2018. Nhìn chung, chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn có chuyển biến tích cực so với năm học trước. Kết quả cụ thể như sau:

 **1.1.Công tác duy trì số lượng**

 -Mầm non: Tỷ lệ huy động vào nhà trẻ 56/60 so với kế hoạch đạt 93,33%, 56/186 cháu so với điều tra, đạt 30,10%; tỷ lệ huy động mẫu giáo 212/210 cháu, đạt 102% kế hoạch, 212/219 cháu so với điều tra đạt 96,8%. Riêng trẻ 5 tuổi, 87/87 đạt 100% so với kế hoạch và điều tra.

 -Tiểu học:Huy động và duy trì 311 em so với đầu năm.

 -Trung học cơ sở: Huy động 312 em, duy trìđến cuối năm 303 em, giảm 9 em so với đầu năm (chuyển đi 5 em; học nghề và bỏ học 4 em).

 -Trung học phổ thông: Huy động 614 em, đến cuối năm còn 592 em; giảm 22 em (trong đó: 08 em đi nước ngoài, 10 em chuyển sang học nghề, 02 em học sinh bị bệnh nặng, 02 học sinh bỏ học).

 **1.2.Kết quả chất lượng giáo dục**

Nhìn chung chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng có chuyển biến tích cực. Đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học đạt 100% (70 hs/70 hs); tốt nghiệp THCS đạt 100% (82 hs/82 hs).

 Kết quả cụ thể như sau:

 - Mầm non: 100 trẻ đến lớp đều có đồ dùng học tập; tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt 96,5%.

 -Tiểu học: 307/311 em hoàn thành chương trình học, đạt 98,71%, 4/311 em chưa hoàn thành chương trình học, đạt 1,29% (trong đó có 3 em khuyết tật); 187 em được khen thưởng đạt tỷ lệ 60,1%.

 -THCS: Giỏi 45 em chiếm tỷ lệ 14,9%, khá 111 em chiếm tỷ lệ 36,6%, trung bình 136 em chiếm tỷ lệ 44,9%, yếu 10 em chiếm tỷ lệ 3,3%; kém 1 em chiếm 0,3%.

 -THPT: Giỏi 57 hs chiếm tỷ lệ 9,6%; Khá 232 hs chiếm tỷ lệ 39,2%; Trung bình 266 hs chiếm tỷ lệ 44,9%; Yếu 36 hs chiếm tỷ lệ 6,1%; Kém 1 hs chiếm tỷ lệ 2,5%.

+ Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm học 2017-2018 trường Tố Hữu đạt tỷ lệ 96,88%(186/192).

+ Tổng số học sinh tốt nghiệp THPT thi đỗ vào các trường Đại học và Cao đẳng: 27 em. Trong đó Đại học: 25 em; Cao đẳng: 02 em(tính đến ngày 31/8/2018).

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi một cách vững chắc, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH đạt mức độ 3; phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đạt mức độ 2.Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt chuẩn đào tạo, 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, nhân viên đạt chuẩn; nhân viên cấp dưỡng 100% đã qua đào tạo các lớp sơ cấp kỹ thuật chế biến món ăn.

 **2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình**

 Tập trung chỉ đạo tăng cường công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác trực cấp cứu 24/24. Trong năm đã khám BHYT cho 6.059 lượt người, trong đó: khám BHYT 4.596 lượt, khám các chương trình 1.539 lượt. Thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi thuộc diện tiêm phòng, uống Vitamin 201/204 trường hợp, đạt 98,52%. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn người dân đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường đề phòng dịch bệnh nên trong thời gian qua không xảy ra trên địa bàn. Phối hợp đoàn kiểm tra huyện kiểm tra công tác hành nghề y dược trên địa bàn, qua kiểm tra nhắc nhở đảm bảo hoạt động theo quy định.

 Công tác Dân số- Kế hoạch hóa gia đình được triển khai thường xuyên, trong đó đã triển khai hoàn thành chiến dịch truyền thông dân số, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản, kế hoạch hoá gia đình theo đề án vùng đầm phá, ven biển để nâng cao nhận thức của người dân về chương trình kế hoạch hóa gia đình nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, tổng các biện pháp tránh thai được áp dụng từ đầu năm đến nay là 171/252, đạt 67,8% kế hoạch cả năm(Trong đó: Đặt vòng: 43/70; đình sản: 02/02; BCS: 67/85; uốn:49/85; tiêm: 10/6, cấy 0/4). Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên, tính đến 15/10/2018 tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên ở mức 28,3%. Qua rà soát trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn ở mức 10,6%/ KH 9% .

 **3. Văn hóa, thông tin và thể dục thể thao**

 - Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm triển khai gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh nông thôn trong giai đoạn mới; toàn xã đã có 4/9 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, tỷ lệ 44%, có 85% gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa. Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, tập trung chỉ đạo các thôn bổ sung hoàn thiện quy ước thôn văn hóa gởi cấp trên xem xét phê duyệt. Tăng cường phối hợp công tác kiểm tra hoạt động dịch vụ karaoke trên địa bàn, trong đó chú trọng dịch vụ karaoke di động đảm bảo hoạt động theo quy định của pháp luật. Tham gia tốt các hoạt động tại Lễ hội “Sóng nước Tam Giang năm 2018”, đại hội TDTT huyện lần thứ V, mùa du lịch biển và tổ chức đêm văn nghệ kỷ niệm 73 năm ngày cách mạng tháng tám, Quốc khánh 02/9 và đón nhận danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới.

 - Tăng cường công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, Củng cố hoạt động Đài truyền thanh xã, duy trì, sữa chữa, nâng cấp 19 cụm loa ở các thôn, tăng cường thời lượng, tin bài phát sóng phục vụ nhu cầu nghe đài của nhân dân. Tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền cổ động trực quan kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, xây dựng, sơn sửa mới các cụm pano ap phích, cổng chào ở các thôn và lắp đặt các cụm pano dọc theo Quốc lộ 49b, xây dựng mới cổng chào ở thôn 3 và 10 trụ cờ ở tiền sảnh nhà Văn hóa góp phần tạo thêm khởi sắc bề mặt nông thôn.

 **4. Công tác Lao động, Thương binh và xã hội**

 Thường xuyên thực hiện tốt công tác chăm lo cho gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng; truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt nam anh hùng” 02 trường hợp. Đã chỉ đạo tổ chức các hoạt động thăm viếng, tặng quà các gia đình chính sách và các đối tượng xã hội, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình khó khăn đột xuất, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và người cao tuổi trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất với 900 xuất, trị giá trên 300.000.000 đồng. Phối hợp UBMTTQVN xã cấp phát 11 tấn gạo của Chính phủ Hàn Quốc cho các hộ nghèo, cận nghèo, hộ gia đình chính sách, các hộ khó khăn, các hộ chuyển đổi từ trồng lúa sang nuôi trồng thủy sản và tổ thu gom rác thải.

Tiếp nhận và lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền học phí năm học 2016-2017 cho các trường hợp học nghề sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng, trung cấp, cao đẳng, đại học để hỗ trợ thuộc hộ gia đình bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển là 176 hồ sơ. Lập thủ tục đề nghị hỗ trợ đào tạo nghề, người đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo Quyết định 12/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ là 57 trường hợp, đã hỗ trợ kinh phí 17 trường hợp, còn lại 40 trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo đang tiếp tục bổ sung.

Củng cố kiện toàn Đại lý bảo hiểm y tế xã, đồng thời rà soát lập danh sách phân loại hộ gia đình để tuyên truyền vận động tham gia đóng bảo hiểm y tế năm 2019(các hộ không thuộc ảnh hưởng sự cố môi trường biển).

 Công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tiếp tục được quan tâm; kịp thời cấp thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho các em dưới 6 tuổi theo quy định của Nhà nước; phối hợp xã Đoàn tổ chức các hoạt động văn nghệ và tặng quà cho các em trường Mầm non Quảng Công mừng ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, tết trung thu cho các cháu. Tặng 20 chiếc xe đạp tổng trị giá 34 triệu đồng cho các em học sinh có điều kiện khó khăn vươn lên trong học tập do Hội Bông sen vàng tài trợ.

Công tác xuất khẩu lao động được quan tâm và chỉ đạo, bước đầu đã tạo được chuyển biến thông qua sàn giao dịch việc làm đầu năm 2018 và vào tháng 7(sau khi học sinh 12 thi tốt nghiệp) đã định hướng cho các em về nghề nghiệp, thị trường lao động. Đến nay đã có 57 lao động tham gia xuất cảnh đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng(47 Nhật, 9 Hàn Quốc) và 15 lao động đang học nghề, ngoại ngữ và bồi dưỡng kiến thức cần thiết để chuẩn bị xuất cảnh tại các công ty; 351lao động đang làm việc ở nước ngoài qua các hình thức khác; 910 lao động trong và ngoài tỉnh.

Giá trị nguồn thu từ lao động ngoại tỉnh và lao động xuất khẩu nước ngoài, việt kiều gửi ngoại hối về địa phương ước đạt 71.090 triệu đồng, tăng 38.570 triệu đồng so với năm 2017.

 Phối hợp Công ty Huy Long mở xưởng may mặc trên địa bàn đã đi vào hoạt động, đến nay có 85 công nhân; thu nhập từ 2,5-4,5 triệu đồng/tháng, công ty tiếp tục tuyển dụng thêm lao động.

 Điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 trong toàn xã. Tính đến nay có: 128 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 3,62%, 133 hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 7,87%. Đồng thời khảo sát các hộ nghèo để hổ trợ xây dựng về nhà ở theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg, đã có 7 hộ đăng ký. Hỗ trợ 50 triệu(UBMT huyện 30 triệu đồng, UB xã 10 triệu đồng, UBMT xã 10 triệu đồng) đồng xây dựng 01 nhà ở Thôn 1.

 Chỉ đạo hội Hội chữ thập đỏ triển khai kế hoạch vận động tham gia hiến máu tình nguyện năm 2018, kết quả có 59 lượt người hiến máu, đạt 103,5% kế hoạch huyện giao (57 lượt).

 **IV. Quốc phòng - an ninh - nội chính**

 1.Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tiếp tục được ổn định, giữ vững; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và công tác phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát và duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời các vấn đề nổi cộm về an ninh, nhất là an ninh tuyến biển, an ninh tôn giáo, an ninh xã hội. Đặc biệt nắm tình hình trong dân trước, trong khi thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng để phục vụ khai thác khoáng sản Titan trên địa bàn để kịp thời tham mưu cho ủy ban giải quyết, không tạo điểm nóng trong nhân dân. Tuy vậy, trong năm xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông, làm 8 người bị thương, 01người chết(giảm trên cả ba mặt, số vụ, số bị thương, số người chết năm 2017); gây rối trật tự công cộng 10 vụ, 10 đối tượng; trộm cắp tài sản: 6vụ. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ANTT-TTATX trên địa bàn, đã chuyển hóa được 24/44 đối tượng, 6/14 tụ điểm góp phần cơ bản trật tự an ninh nông thôn trong tình hình mới.

 2.Thường xuyên duy trì trực cơ quan 24/24, tiến hành xử phạt các thanh niên không tham gia sơ tuyển(42 thanh niên) với số tiền 42 triệu đồng. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt công tác giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự cho lực lượng dân quân, tự vệ năm 2018. Tổ chức đưa tiễn 7 thanh niên nhập ngũ đồng thời đón 8 đồng chí hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, đồng thời tiến hành công tác đăng ký độ tuổi 17 và phương tiện kỹ thuật với 43 thanh niên, đạt 100% và nguồn thanh niên sẵn sàng nhập ngủ từ 18-27 chuẩn bị cho công tác tuyển quân năm 2019. Làm tốt công tác hậu cần kỷ thuật, hướng dẫn bà con nhân dân hoàn chỉnh các hồ sơ theo Quyết định số 49(gồm 19 hồ sơ, đã giải quyết 5 hồ sơ, 14 hồ sơ đang thụ lý) và Quyết định 62(75 hồ sơ, đã giải quyết 53 hồ sơ, 3 hồ sơ đang giải quyết, trả lại 19 hồ sơ), chính sách đối với thanh niên xung phong tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975; hồ sơ danh sách liệt sĩ, mộ liệt sĩ theo Quyết định 1237/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ(13 hồ sơ) đề xuất cấp trên giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của nhà nước.

 3.Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính, xây dựng bộ phận một cửa hiện đại cấp xã với các trang thiết bị phục vụ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông thực hiện có hiệu quả; chuyển đổi bộ thủ tục hành chính từ ISO 9001: 2008 sang 9001: 2015. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, quản lý điều hành thông qua các phần mềm dùng chung, tuy vậy một số cán bộ công chức chưa thành thạo trong việc ứng dụng còn hạn chế về chuyên môn. Đã tiếp nhận 2.318 hồ sơ, giải quyết theo cơ chế một cửa , một cửa liên thông 140 hồ sơ.

 4.Công tác tuyên tuyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm thực hiện thông qua các hoạt động hội họp của các thôn, các hội nghị tổng kết. Phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện, Hội liên hiệp Phụ nữ huyện tổ chức 2 đợt tuyên truyền luật Hình sự, Luật Phòng chống bạo lực gia đình va một số văn bản khác với hơn 120 lượt người tham gia. Củng cố kiện toàn các tổ hòa giải nhằm kịp thời giải quyết các mâu thuẫn nội bộ trong khu dân cư, giảm đơn thư khiếu nại vượt cấp. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên thực hiện, đã tự kiểm tra 9 văn bản do HĐND, UBND xã ban hành, kịp thời kiến nghị cấp trên bãi bỏ một số văn bản hết hiệu lực thi hành một phần. Các thủ tục hành chính luôn được công khai đầy đủ, kịp thời theo Thông tư 05/2014/TT-BTP, không có kiến nghị, phản ảnh về thủ tục hành chính.

 5. Đã thực hiện tốt công tác tiếp dân định kỳ lãnh đạo UBND xã vào thứ 5 hàng tuần(43 buổi) và lãnh đạo HĐND huyện 02 buổi với hơn 148 lượt công dân. Qua công tác tiếp dân đã kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân và đề ra biện pháp giải quyết kịp thời không để đơn thư vượt cấp, trong năm đã tiếp nhận 4 đơn, đã giải quyết 4 đơn. Đa số các đơn kiến nghị liên quan đến công tác đất đai, vệ sinh môi trường trong khu dân cư, hệ thống kênh mương và dịch vụ karaoke di động.

 Tăng cường thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng; hướng dẫn đăng ký hoạt động tôn giáo tín ngưỡng hàng năm hoặc hoạt động tôn giáo bổ sung theo Nghị định 162/2017/NĐ-CP về thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Tổ chức thăm viếng các cơ sở thờ tự và các chức sắc tôn giáo trong dịp Tết Nguyên đán, lễ Phật Đản và các ngày lễ quan trọng khác của các tôn giáo.

 6.Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức được quân tâm thực hiện; đã cử 3 cán bộ tham gia học tập lớp Trung cấp lý luận chính trị-hành chính và các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ khác. Thực hiện Nghị định 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giảm biên chế đã tinh giảm được 01 cán bộ, đồng thời cũng đã tuyển dụng thêm 2 cán bộ(01 công chức kế toán ngân sách và 01 công chức Địa chính-xây dựng-tài nguyên và môi trường), đến nay có 24 cán bộ, công chức theo quy định xã loại 1.

 Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh.

**V.Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

 **1.Những tồn tại, hạn chế**

 - Việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp có chuyển biến nhưng còn chậm, chưa quyết liệt, thiếu chủ động trong việc vận động nhân dân chuyển đổi diện tích sản xuất 2 vụ lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản. Mô hình rau sạch đã đặt ra đầu năm nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện.

 - Hoạt động điều hành của HTX ở một số khâu chưa chủ động, còn lúng túng, đặt biệt là khâu làm đất. Thiếu sự gắn kết giữa người nông dân và doanh nghiệp nên việc hình thành chuổi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Các mô hình phát triển sản xuất giảm nghèo còn manh mún, chưa có trọng tâm, trọng điểm. Chưa tiến hành tổng kết đánh giá để rút kinh nghiệm, nhân rộng.

 - Công tác quản lý, giải quyết các vi phạm về đất đai chưa được dứt điểm kéo dài, còn buôn lỏng chưa bám sát quy hoạch. Nhất là quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu dân cư; công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự công cộng mặc dù đã quan tâm nhưng còn thiếu kiên quyết dẫn đến tình trạng lấn chiếm vĩa hè, lòng lề đường vẫn còn xảy ra.

 - Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức trong thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới chưa phong phú, thiếu thường xuyên, một bộ phận cán bộ và nhân dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại sự đầu tư từ ngân sách của Nhà nước. Việc huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn.

 - Việc thu ngân sách(thu nội địa) của địa phương đạt thấp, chưa phát huy tối đa các nguồn thu. Công tác quyết toán các công trình còn tồn đọng, tồn tại từ các năm trước chậm thực hiện.

 - Tỷ lệ số hộ tham gia giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo Quyết định 94/2017/QĐ-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh còn thấp(tỷ lệ...%).

 - Hoạt động tiểu thủ công nghiệp dịch vụ có chuyển biến nhưng thiếu bền vững; công tác xuất khẩu lao động chưa tiếp cận được nguồn vốn hỗ trợ theo Quyết định 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

 - Hoạt động các câu lạc bộ, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình chưa chuyển biến tích cực, tỷ lệ sinh con thứ 3 đang ở mức cao 28,3%.

 - Công tác cải cách hành chính mặt dù đã được quan tâm và có chuyển biến nhưng chưa mạnh. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư thông tin đầy đủ nhưng việc ứng dụng còn hạn chế.

 **2. Nguyên nhân.**

 *-Nguyên nhân khách quan*

 Do ảnh hưởng chung của cơ chế thị trường, giá cả các mặt hàng bấp bênh, diễn biến thời tiết ngày càng bất lợi... nên đã tác động tiêu cực, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân.

 Việc huy động các nguồn lực của cấp trên và của nhân dân đầu tư các hạng mục còn gặp nhiều khó khăn nên khả năng bố trí ngân sách đầu tư cho địa phương phát triển còn bị hạn chế.

 *-Nguyên nhân chủ quan*

Việc lập các kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình trọng điểm, các nhiệm vụ trọng tâm đã được xác định từ đầu năm của các ban ngành chất lượng chưa cao, quá trình tổ chức thực hiện còn lúng túng thiếu sơ tổng kết đánh giá.

 Nhiều nhiệm vụ đặt ra từ đầu năm nhưng đến nay vẫn chưa tổ chức thực hiện; việc gắn kết trách nhiệm của từng ngành với nhiệm vụ cụ thể trong thực hiện các chương trình trọng điểm còn chưa chặt chẽ thiếu kiểm tra đôn đốc.

 Một số thành viên ủy ban chưa phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, thiếu đôn đốc; chất lượng một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu công việc. Một bộ phận người dân còn trông chờ ỷ lại vào nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, chưa mạnh dạng đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, nhất là trên lĩnh vực nông nghiệp.

 **Phần thứ hai**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

 **I. Mục tiêu**

 Duy trì và nâng cao chất lượng xã nông thôn mới, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, hướng tới công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp toàn diện, công tác đào tạo nghề và xuất khẩu lao động. Tập trung huy động nguồn lực đầu tư hạ tầng thiết yếu tạo động lực phát triển các dịch vụ, giải quyết việc làm tại chổ, từng bước tăng dần giá trị tiểu thủ công nghiệp dịch vụ giảm dần giá trị sản xuất nông nghiệp, phát triển văn hóa xã hội- xã hội, đẩy mạnh và nâng cao chỉ số cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử ngày càng hiện đại, thân thiện với người dân, nâng cao hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

 **II**. **Một số chỉ tiêu chủ yếu**

1. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân từ 10%-13%/ năm*( 220.902 triệu đồng).*

2. Thu nhập bình quân đầu người trên 33 triệu đồng/người/năm.

3. Thu ngân sách trên 8 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 3 tỷ đồng.

4. Tổng vốn đầu tư xã hội trên 52 tỷ đồng, trong đó đầu tư XDCB 30 tỷ đồng.

5. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên xuống dưới 1%.

6. Giải quyết việc làm hơn 250 lao động, xuất khẩu lao động theo hợp đồng từ 20-25 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 65%.

7. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp còi dưới 10%.

8. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5- 8 hộ/năm theo chuẩn đa chiều.

9. Tỷ lệ số hộ tham gia thu gom rác thải trên 98%; phân loại rác thải tại hộ gia đình trên 50%.

10. Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 xuống còn dưới 18%.

11. Tỷ lệ hộ tham gia bảo hiểm y tế 95%, bảo hiểm xã hội 25%.

 **III. Các chương trình trọng điểm**

1. Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp toàn diện.

 2. Chương trình phát triển dịch vụ du lịch biển.

 **IV. Công trình trọng điểm**

 1. Chỉnh trang lại hành lang đi bộ dọc theo Quốc lộ 49b đi qua khu trung tâm xã.

 **V. Nhiệm vụ trọng tâm**

 1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, tăng trưởng ổn định và bền vững trên cơ sở lợi thế của địa phương; phát huy tốt các nguồn nội lực và tích cực huy động các nguồn lực bên ngoài cho đầu tư phát triển các hạ tầng làm động lực thúc đẩy kinh tế phát triển.

 2. Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, theo chuổi giá trị hàng hóa, tiếp tục chuyển đổi các diện tích lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản, thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp toàn diện gắn với đề án mỗi xã mỗi sản phẩm.

 3. Khuyến khích, vận động học nghề, xuất khẩu lao động và chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển làng nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với dịch vụ-du lịch. Tập trung giải quyết giảm nghèo bền vững, không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân về vật chất và tinh thần.

 4. Đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, công tác chăm sóc sức khỏe, dân số, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Đảm bảo các chính sách an sinh xã hội, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

 5. Tăng cường công tác đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội và các loại tội phạm, tệ nạn xã hội.

 6. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về mọi mặt, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống tham nhũng lãng phí.

 **VI. Nhiệm vụ cụ thể**

 Năm 2019 xác định là năm đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp toàn diện gắn phát triển dịch vụ, du lịch biển, xuất khẩu lao động vàviệc làm, để tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế, góp phần giảm cơ cấu lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng dần lao động các lĩnh vực dịch vụ, du lịch việc làm.

 **1. Lĩnh vực phát triển kinh tế**

Nhằm đảm bảo tăng trưởng 10%-13% đưa tổng giá trị xã hội đạt trên 220 tỷ đồng. Năm 2019 xác định cơ cấu tăng dần: Dịch vụ du lịch, việc làm 60% - Nông nghiệp toàn diện 40%.

 **2. Nhiệm vụ sản suất nông nghiệp toàn diện**

Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 theo hướng sản xuất hàng hóa. Xây dựng thương hiệu 2 sản phẩm chủ lực của địa phương là khoai lang và mắm nước mắm của làng nghề Tân Thành.

 **2.1 Sản xuất nông nghiệp**

**2.1.1. Trồng trọt**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với chuổi giá trị liên kết sản phẩm, tập trung chuyển đổi 9ha diện tích sản xuất 2 vụ lúa nhiễm mặn kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản, tăng diện tích khoai lang 2ha đội 7; triển khai mô hình ươm khai lang tím 1ha đội 7, trồng rau sạch 1,3 ha đội 4. Phấn đấu nâng giá trị canh tác lên 75 triệu đồng/ha; ngành trồng trọt tăng 3-4%, tổng giá trị trên 9 tỷ đồng.

***+ Giải pháp:*** Tổ chức thực hiện quy hoạch các vùng trồng cây tập trung theo hướng hàng hóa, tranh thủ các nguồn lực tập trung đầu tư hạ tầng, từng bước đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp, góp phần hạ thấp giá thành đầu vào trong sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học vào sản xuất. Tranh thủ nguồn lực đầu tư của cấp trên và sự đóng góp của người dân để tập trung chuyển đổi các diện tích lúa kém hiệu quả ở đội 2 Thôn 1 là 5,3 ha(2 khuỷnh), Đội 6 Thôn 4 là 3,7ha(1 khuỷnh) sang nuôi trồng thủy sản, trong đó ưu tiên đầu tư thực hiện đối với các thôn đã tự nguyện đăng ký thực hiện mô hình và hoàn thành việc tích tụ ruộng đất; tránh đầu tư dàn trải. Tăng 6 ha diện tích sản xuất 1 vụ lúa 1 vụ màu sang 2 vụ lúa ở đội 7 và đội 5; nghiên cứu một số giống cây phù hợp với chất đất để trồng ở diện tích bỏ hoan Đội 2 Thôn 1 và một số thôn vùng nông nghiệp. Vận động nhân dân đẩy mạnh công tác cải tạo vườn tạp gắn với xây dựng vườn kiểu mẫu(chọn hộ ông Huỳnh Kiện ở đội 5 thôn 3 làm điểm). Tăng cường công tác chăm sóc, dự báo tình hình và phòng trừ sâu bệnh cây trồng; hạn chế thấp nhất việc sử dụng hóa chất trong khâu làm đất. Tập trung chỉ đạo HTX xây dựng quy chế bảo vệ sản xuất, từng bước xây dựng cánh đồng xanh- sạch- đẹp, sản xuất theo quy trình nông nghiệp hữu cơ, VietGAP nhằm đưa sản phẩm đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, đẩy mạnh phát triển các sản phẩm chủ lực gắn với chương trình OCOP mỗi xã một sản phẩm tạo nên thương hiệu của địa phương(đã đăng ký khoai lang và nước mắm Tân Thành). Qua đó xây dựng chuỗi liên kết giữa người nông dân - HTX - Doanh nghiệp và bước đầu đưa sản phẩm khoai lang, mắm nước làng nghề Tân Thành lên các quầy hàng của huyện tổ chức tại Thành phố Huế.

Thực hiện việc đánh giá kết quả các mô hình phát triển sản xuất để triển khai nhân rộng trong nhân dân, đồng thời công khai minh bạch việc đăng ký mô hình đảm bảo đúng đối tượng, mục đích của dự án hướng đến, nhằm man lại hiệu quả tối ưu. Chỉ đạo HTX điều hành tốt các khâu dịch vụ như thủy lợi, giống, khâu cày, thu hoạch. Xây dựng trạm bơm mini Đội 2, nâng cấp 1,5km hệ thống kênh mương để đảm bảo điều tiết nước(xây dựng thấp 0,4m), nạo vét cáo ao hồ đã bị vùi lấp.

**2.1.2. Chăn nuôi**

*+* ***Nhiệm vụ:*** Tập trung phát triển các gia trại hiện có, tăng thêm từ 2-3 gia trại. Phấn đấu đưa các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường ra khu tập trung của các thôn đảm bảo quỷ đất. Đưa tổng sản lượng thịt hơi các loại đạt trên 210 tấn, ngành chăn nuôi tăng trưởng 6-7%, tổng giá trị trên 6,29 tỷ đồng.

***+ Giải pháp:*** Hỗ trợ người dân đầu tư phát triển chăn nuôi, ưu tiên bố trí quỹ đất hợp lý để phát triển theo quy mô gia trại ở vùng đất cát theo quy hoạch; đầu tư hạ tầng, đường, điện, nước vào khu quy hoạch trang trại tập trung để thu hút các hộ dân phát triển chăn nuôi. Tập trung vận động các hộ chăn nuôi ở Thôn 3, 4, Cương gián không đảm bảo vệ sinh môi trường vào vùng chăn nuôi tập trung theo quy hoạch; đồng thời có kế hoạch chuyển các gia trại ra khỏi khu dân cư; tiếp tục hỗ trợ ông Dương Quốc Xanh đầu tư cơ sở giết mổ tập trung gắn với phát triển gia trại. Tổ chức tập huấn kiến thức chăn nuôi cho người dân; vận động người dân sử dụng hầm khí sinh học biogas; chăn nuôi bằng đệm lót sinh học để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn dịch bệnh.

Duy trì hợp lý đàn lợn, quản lý tốt đàn lợn nái, phấn đấu đàn lợn tăng trưởng trở lại 8-10%/năm; duy trì đàn trâu, đàn bò, thụ tinh bằng phương pháp nhân tạo. Phấn đấu phát triển đàn gia súc 1.600 con, đẩy mạnh phát triển đàn gia cầm, thủy cầm, bao gồm gà, vịt, ngang, ngỗng; trong đó chọn một số hộ dân thực hiện mô hình chăn nuôi vịt chạy đồng, đảm bảo đàn gia cầm tăng trên 28.000 con. Thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát dịch bệnh chặt chẽ, không để dịch bệnh gia súc, gia cầm xảy ra trên địa bàn.

**2.1.3. Lâm nghiệp**

 ***+ Nhiệm vụ:***Tăng cường công tác quản lý rừng, chú trọng phát triển rừng phòng hộ gắn với du lịch biển, phấn đấu nâng độ che phủ rừng lên 13%. Hàng năm, ngoài kế hoạch trồng rừng phòng hộ địa phương bố trí thêm kinh phí hỗ trợ giống cây lâm nghiệp trồng trong khu dân cư. Phấn đấu mỗi thôn trồng 1 tuyến đường với chiều dài từ 200-500m gắn với công tác xã hội hóa để xây dựng mô hình tuyến đường “Sáng-xanh-sạch-đẹp và trật tự trị an”

 ***+ Giải pháp:*** Chú trọng công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có 186,4ha; tiếp tục trồng rừng tập trung, tăng diện tích rừng phòng hộ; rừng ven biển, khoảng 3,2 ha và khu vực Thôn Hải Thành sau khi khai thác titan. Phối hợp Chi cục kiểm lâm huyện đăng ký giống cây con để ương làm giống nhằm cung cấp cây trồng cho các tuyến đường chọn thực hiện mô hình “Tuyến đường sáng-xanh-sạch-đẹp và trật tự trị an” ở các thôn. Tổ chức giao khoán các diện tích đất rừng xen trong khu dân cư, đất rừng phòng hộ sát biển cho các hộ dân có nhu cầu đăng ký trồng rừng, xây dựng kế hoạch trồng rừng ngập mặn trên phá Tam giang để tạo cảnh quan, nhưng không làm ảnh hưởng đến dòng chảy của vùng nuôi trồng thủy sản nhằm phục hồi nguồn lợi thủy sản, gắn với phát triển du lịch.Tăng cường công tác phối hợp quản lý, đẩy mạnh công tác phòng chống, chữa cháy rừng. Tổ chức giao khoán rừng đến tổ chức, hộ gia đình và cá nhân quản lý.

**2.1.4. Thủy sản**

**-** Tổng sản lượng thủy sản trên 1.920 tấn, giá trị thủy sản trên 72,75 tỷ đồng.

**a. Nuôi trồng thuỷ sản**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Ổn định diện tích nuôi trồng trên đầm phá, đồng thời mở rộng 9ha

diện tích từ việc chuyển đổi đất nông nghiệp sản xuất lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản. Đưa diện tích nuôi trồng thủy sản lên 141,61ha, trong đó nuôi nước lợ 131,17 ha, trên cát 4,34 ha, nước ngọt 6,1 ha. Phấn đấu sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt trên 410 tấn các loại.

***+ Giải pháp:*** Tập trung vận động các hộ nuôi trồng thủy sảntrong từng chi Hộikhơi thông hệ thống kênh mương bị ách tắc đảm bảo dòng chảy, làm tốt công tác quản lý vùng nuôi; nghiêm cấm việc dùng hóa chất tẩy lừ làm ảnh hưởng đến môi trường; xử lý dịch bệnh đúng theo quy trình nhằm hạn chế lây lang; tăng cường vai trò hoạt động của các chi hội nghề cá thông qua hình thức đồng quản lý; thành lập tổ tự quản ở các vùng nuôi trồng thủy sản mới hình thành(đội 7, đội 5). Tuân thủ khung lịch thả nuôi theo đúng lịch thời vụ, đảm bảo quy trình kỹ thuật. Tiếp tục kêu gọi đầu tư hệ thống điện lưới để tổ chức sản xuất thâm canh, nâng cao năng suất; đầu tư hạ tầng giao thông vùng sản xuất thôn 2, 3.

Tiếp tục thực hiện mô hình nuôi xen ghép quanh năm, nuôi bán thâm canh theo hướng tập trung; khuyến khích tạo điều kiện công ty giống Vân nam mở rộng quy mô nhằm cung cấp giống đảm bảo chất lượng, duy trì các đối tượng nuôi đem lại hiệu quả kinh tế cao và mạnh dạng đưa một số giống mới vào thử nghiệm; khuyến khích sử dụng chế phẩm sinh học và tiến bộ kỹ thuật để xử lý môi trường, hạn chế dịch bệnh.

**b. Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Tiếp tục ổn địnhđánh bắt biển, tăng cường hoạt động khai thác đầm phá. Phấn đấu sản lượng khai thác trên 1.540 tấn (trong đó, khai thác biển 1.490 tấn, đầm phá 50 tấn).

***+ Giải pháp:***

**-** Tuyên truyền vận động nhân dân thay đổi hình thức đánh bắt, chuyển sang khai thác gần bờ kết hợp du lịch biển; kêu gọi hỗ trợ đầu tư mô hình tạo rạng. Cải tiến phương tiện, ngư lưới cụ để tăng năng lực khai thác biển. Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện mô hình hỗ trợ lưới rê để nhân rộng. Phát triển cơ sở thu mua, chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá, khuyến khích đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất chế biến có quy mô nhỏ, mở rộng thị trường tiêu thụ.

-Phối hợp với Tăng cường các hoạt động bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đẩy mạnh công tác tuần tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm. Tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tuyên truyền, vận động ngư dân khai thác nghề Lừ đúng kích thước mắc lưới quy định; quản lý tốt các khu bảo vệ thủy sản; phát huy vai trò của các Chi hội nghề cá trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

 **3. Phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ du lịch**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Tập trung chỉnh trang lại hành lang QL 49b đi qua khu trung tâm xã và chợ Cồn gai; xây dựng sản phẩm chủ lực của địa phương theo chương trình OCOP gắn với mỗi xã mỗi sản phẩm; tạo điều kiện để các ngành nghề dịch vụ- tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phát triển. Phấn đấu đưa tổng giá trị trên 50 tỷ đồng.

 ***+ Giải pháp:*** Quan tâm tạo điều kiện mở xưởng may mặc tại Thôn Hải Thành, nhằm giải quyết lao động việc làm tại chỗ. Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các ngành nghề chế biến, bảo quản nông lâm, thủy sản. Xây dựng làng nghề mắm, nước mắm Tân Thành trở thành sản phẩm chủ lực của địa phương gắn với chương trình OCOP mỗi xã mỗi sản phẩm, tăng cường công tác đào tạo nghề, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và hỗ trợ cơ giới hóa một số công đoạn trong sản xuất. Xây dựng dịch vụ hậu cần nghề cá, nhất là dịch vụ sữa chữa tàu thuyền, dịch vụ thu mua và chế biến thủy sản...Phát huy xưởng may gia công của công ty Huy Long, khuyến khích hình thành xưởng may ở Thôn Hải Thành(Công ty bà Hằng) để tạo việc làm cho lao động ở địa phương.

 Quan tâm tạo điều kiện Công ty Cổ phần Sông Đà Việt Hà - Công ty TNHH MTV xây dựng và đầu tư Thắng Gia Lộc xúc tiến đầu tư khu Resort nghỉ dưỡng tại Tân An, Công ty TNHH MTV Bầu Trời Đông Dương tại An Lộc gắn với chuỗi du lịch kè biển Tân An, du lịch đầm phá.

 Tập trung chỉnh trang khu trùn tâm xã gắn với phát triển dịch vụ ở chợ Cồn Gai, đầu tư sắp xếp, tổ chức lại hoạt động của chợ. Trưng bày các sản phẩm chủ lực của địa phương tại các quầy ki ốt chợ, nhằm quản bá sản phẩm và trao đổi hàng hóa với các địa phương khác như rau má Quảng Thọ, dầu lạc Quảng Phú. Khuyến khích phát triển dịch vụ nhà hàng tiệc cưới, kinh doanh ăn uốn ở bãi biển Cương Gián, An Lộc. Khuyến khích tạo điều kiện về đất đai để phát triển các loại hình dịch vụ tại chợ Cồn gai và trên trục Quốc lộ 49b đi qua khu trung tâm xã. Có kế hoạch sớm đưa khu vui chơi giải trí, văn hóa, thể dục thể thao tập trung của xã đi vào hoạt động.

 **4. Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.**

 ***+Nhiệm vụ*:** Tập trung giải quyết các vấn đề về đất đai, công tác quản lý đất trên cát, đất nghĩa trang. Nâng tỷ lệ số hộ tham gia Đề án thu gom rác thải trên 98%, 3/9 thôn triển khai kế hoạch phân loại rác thải tại hộ gia đình. Hạn chế thấp nhấp các thiệt hại do ảnh hưởng biến đổi khí hậu.

 **+*Giải pháp*:** Tiếp tục triển khai thực hiện tốt quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2019. Phối hợp các phòng ban cấp huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho nhân dân (79 trường hợp). Thường xuyên, kiểm tra, xử lý nghiêm và giải quyết dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, đất nghĩa trang nghĩa địa, các hộ gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư. Tiếp tục công khai quy hoạch đất nghĩa trang, nghĩa địa, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đúng quy hoạch, không để phát sinh thêm các trường hợp vi phạm. Tăng cường công tác quản lý xây dựng đảm bảo theo quy hoạch, quy định; đặc biệt xây dựng nhà ở riêng lẽ trong khu dân cư. Thường xuyên kiểm tra hoạt động khai thác đất trên cát xây dựng nhà ở nhằm bảo vệ môi trường chống sói mòn, cát bay. Đồng thời, thông qua việc khai thác ti tan gắn với trồng rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng và quy hoạch phát triển du lịch theo hình thức Homstay.

Tiếp tục đẩy mạnh Đề án thu gom, xử lý rác thải, đánh giá rút kinh nghiệm nhân rộng mô hình phân loại rác thải tại Thôn 2, Cương gián và Thôn 14. Xây dựng 3 bãi tập kết rác thải ở thôn 4, 14 và Thôn Tân Thành đảm bảo xa khu dân cư và thuận tiện việc trung chuyển không ảnh hưởng môi trường chung quanh. Phối hợp với UBMTTQVN xã sơ kết mô hình khu dân cư bảo vệ môi trường thích ứng với đổi khí hậu ở thôn Cương Gián và nhân rộng ở các thôn trên địa bàn. Quan tâm tạo kiều kiều để lò mỗ tập trung hoạt động ổn định, nhằm giảm ô nhiễm môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân về biến đổi khí hậu, nước biển dâng; chủ động ứng phó với diễn biến của thời tiết. Tiếp tục thực hiện công tác di dời dân vùng có nguy cơ sạt lở cao đến vùng tái định canh, định cư để có cuộc sống ổn định.

 **5. Quản lý đầu tư, phát triển quy hoạch.**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Tranh thủ nguồn lực cấp trên để đầu tư phát triển hành lang QL 49 b đi qua khu trung tâm xã, quy hoạch quỹ đất để đấu giá đất năm 2020. Năm 2019 cần tổng vốn đầu tư xã hội trên 52 tỷ đồng.

***+ Giải pháp:*** Tranh thủ nguồn đầu tư của cấp trên để xây dựng hành lang đi qua khu trung tâm xã, chợ Cồn gai và tiếp tục thực hiện phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*" phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn lực để đẩy mạnh việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trong các khu dân cư.Tăng cường công tác quản lý quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết phát triển theo quy hoạch nông thôn mới đã điều chỉnh. Thứ tự ưu tiên xây dựng hạ tầng theo quy hoạch.

 \* ***Các dự án đã đăng ký năm 2019***.

1. Nhà cải cách hành chính và các phòng làm việc UBND xã.

2. Đường khu tái định cư Tân Thành (giai đoạn 1).

3. Đường nội đồng Thôn 2, Thôn 4.

4. Các tuyến đường liên thôn, liên gia hỗ trợ xi măng.

5. Nâng cấp sữa chữa trạm y tế xã.

6. Đường Tân An - Quốc lộ 49B.

7. Điện chiếu sáng Tân An-QL 49B, Chợ cồn gai - Tân Thành.

**\* Dự án kêu gọi đầu tư.**

1. Mở rộng QL 49b từ Công ty may Huy Long đến Thôn 14.

2. Âu thuyền thôn 14, Âu thuyền chợ Cồn gai.

3. Khu du lịch nghỉ dưỡng An Lộc.

4. Đường ra trại giống thôn Hải Thành.

5. Điện ra khu sản xuất

6. Xây dựng các hạng mục công trình các trường xuống cấp để duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

7. Các hạng mục công trình phục vụ khu du lịch biển Tân An.

8. Xây dựng đường nội bộ hành lang QL49b khu trung tâm chợ Cồn Gai

9. Tiếp tục kêu gọi đầu tư khu thể dục thể thao xã

**\* Các dự án đăng ký từ nguồn đấu đất.**

1. Giải phóng mặt bằng đường tái định cư Tân Thành giai đoạn 1.

2. Đối ứng bể bơi .

3. Xây dựng nhà văn hóa Thôn 2(Nhân dân hiến đất, xã phân lô đấu giá quyền sử dụng đất để hỗ trợ kinh phí).

4. Đường nội đồng Thôn 2.

5. Giải phóng mặt bằng chuẩn bị nguồn đấu đất 2020.

6. Đối ứng tường rào mầm non cơ sở 2.

7. Giải phóng mặt bằng đường nội bộ từ họ Võ đến cây xăng.

**6.Tài chính** - **Tín dụng.**

*+ Nhiệm vụ:* Ổn định ngân sách theo luật Ngân sách Nhà nước, giai đoạn 2016 - 2020. Tạo điều kiện các loại hình dịch vụ phát triển, tiếp tục đầu tư hạ tầng, nâng cao giá trị quỹ đất, phấn đấu tăng thu tại địa phương lên nâng tổng thu ngân sách địa phương phấn đấu đạt trên 8 tỷ đồng, trong đó nguồn thu tại chỗ đạt 3 tỷ đồng. Trong đó thu từ bán đấu giá đất 2,5 tỷ đồng.

***+******Giải pháp:***

Tăng cường khai thác tốt các nguồn thu tại chỗ, phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu huyện và HĐND xã giao; quản lý chi tiêu hợp lý, đúng chế độ và điều hành ngân sách theo dự toán được phân bổ đảm bảo thực hành tiết kiệm. Giải quyết kịp thời những chế độ chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với cán bộ và nhân dân, các chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh để huy động cao nhất các nguồn lực cho mục tiêu phát triển. Phối hợp ngân hàng CSHXH tạo điều kiện các hộ có điều kiện khó khăn vay vốn và sử dụng vốn đúng mục đích nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình. Đẩy mạnh công tác thu hồi nợ, hạn chế nợ quá hạn và nợ xấu trên địa bàn.

Quan tâm đầu tư hạ tầng nhằm nâng cao giá trị quỹ đất, bảo đảm bán đấu giá đất hằng năm theo chỉ tiêu huyện giao.

 **7. Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Duy trì và nâng caocác tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao nhằm đảm bảo hướng tới được công nhận xã nông thôn kiểu mẫu với mục tiêu phát triển nông thôn mới bền vững

 ***+ Giải pháp:*** Tiếp tục tranh thủ huy động tối đa các nguồn lực, thực hiện xã hội hóa; đầu tư hạ tầng kinh tế -xã hội đồng bộ, phù hợp với tiến trình hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện có hiệu quả quy hoạch, phát triển sản xuất hàng hóa chủ lực gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Hình thành hợp tác xã thu mua, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm gắn với định hướng phát triển du lịch, dịch vụ của địa phương. Phối hợp Mặt trận, các đoàn thể thực hiện mô hình tuyến đường “sáng-xanh-sạch-đẹp và trật tự trị an”, kết hợp xây dựng các khu dân cư kiểu mẫu, vườn kiểu mẫu. Tập trung xây dựng Thôn 3, Thôn 14 đạt thôn kiểu mẫu; tiếp tục củng cố và kiện toàn Ban quản lý, ban phát triển các thôn về xây dựng nông thôn mới.

**8. Phát triển các lĩnh vực văn hoá** - **xã hội.**

**8.1. Giáo dục và đào tạo.**

***+ Nhiệm vụ:*** Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch hệ thống trường học, xây dựng cảnh quan môi trường sáng-xanh-sạch đẹp, tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo tốt yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học, đẩy mạnh nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo yêu cầu công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao hiệu quả hoạt động trung tâm học tập cộng đồng. Xây dựng trường Phan Thế Phương đạt chuẩn quốc gia.

***+ Giải pháp:*** Làm tốt công tác huy động, duy trì số lượng học sinh các cấp học; chú trọng công tác phân luồng và tư vấn nghề nghiệp sau trung học cơ sở và trung học phổ thông. Phấn đấu các cháu vào nhà trẻ trên 36%; mẫu giáo 96%; riêng trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%; 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2, phổ cập giáo dục xóa mù chữ đạt mức độ 2, trên 98,5% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình mầm non; trên 99% trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình bậc tiểu học, tốt nghiệp THCS trên 99%; tốt nghiệp THPT trên 97%; phấn đấu nâng cao vị trí chất lượng giải học sinh giỏi trong các kỳ thi cấp tỉnh, huyện.

Quan tâm bố trí vồn từ các nguồn để đầu tư cơ sở vật chất, đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia như: tường rào, nhà bảo vệ, sang lắp mặt bằng sân chơi bãi tập, mái che liên hoàng giữa các dãy nhà; cải tạo bồn hoa, trồng cây cảnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động của TTHTCĐ xã, mở từ 3-4 lớp tập huấn nâng cao kiến thức cho nhân dân (về kỹ thuật chuyển giao công nghệ, chuyên đề sức khỏe dinh dưỡng, DS-KHHGĐ, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội...).

**8.2. Lĩnh vực y tế, Dân số** - **KHHGĐ**

***+ Nhiệm vụ:*** Tiếp tục chăm lo công tác y tế, dân số -KHHGĐ, bà mẹ trẻ em, phấn đấu giữ mức tăng dân số tự nhiên 0,9%; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên dưới 18%; trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 10%; duy trì trạm đạt chuẩn quốc gia về y tế; không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

***+ Giải pháp:*** Tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; đẩy mạnh công tác phòng chống và kiểm soát dịch bệnh nguy hiểm. Nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh, phòng bệnh và bảo vệ sức khỏe trong nhân dân. Tranh thủ huy động các nguồn lực để đầu tư về trang thiết bị, dụng cụ y tế để duy trì trạm đạt chuẩn. Chỉnh trang khuôn viên trạm y tế, xây dựng vườn thuốc Nam phục vụ công tác phối hợp khám chữa bệnh đông tây y.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của toàn xã hội đối với công tác Dân số- KHHGĐ, củng cố kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ không sinh con thứ 3 trở lên, rà soát quản lý tốt các cặp vợ chồng có nguy cơ sinh con thứ 3 cao để phân công theo dõi tuyên truyền vận động tăng cường áp dụng đồng bộ các giải pháp, gắn với việc xếp loại thi đua, khen thưởng, xử phạt theo hương ước, quy ước thôn văn hóa, cơ quan văn hóa. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; giảm tỷ lệ trẻ em 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới 10%. Củng cố, kiện toàn cộng tác viên dân số, y tế thôn bản ở các thôn; quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực đội ngủ cán bộ y tế.

**8.3. Phát triển văn hoá, thông tin, thể dục thể thao**

***+ Nhiệm vụ:*** Tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện tốt đề án xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phấn đấu thôn văn hóa 7/9, trên 85% gia đình đạt chuẩn văn hoá, 60% gia đình văn hóa được công nhận 3 năm trở lên, 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa. Sử dụng khai thác có hiệu quả hoạt động trung tâm thể dục, thể thao xã.

***+ Giải pháp:***

Tiếp tục thực hiện Đề án xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới*.* Đưa hương ước, quy ước làng- thôn văn hóa vào các hoạt động trong thôn, xóm, khu dân cư nhằm xây dựng lối sống văn hóa, gia đình văn hóa, đời sống văn hóa và môi trường văn hóa lành mạnh. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa văn nghệ, dịch vụ karaoke di động; ngăn chặn các loại hình văn hóa độc hại, các loại tệ nạn xã hội. Quan tâm kêu gọi đầu tư các thiết chế văn hóa khu trung tâm chợ Cồn gai, trục đường QL49B và trong khu dân cư, tạo bộ mặt nông thôn mới ngày càng khởi sắc.

Nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống Đài truyền thanh(từ 20-22 chuyên đề và từ 30-35 lượt tin bài), đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, tăng thời lượng phát thanh, phát thêm một số chuyên mục, chuyên đề của địa phương, kịp thời đưa tin phản ảnh những hoạt động phát triển kinh tế xã hội, những gương điển hình trong xây dựng nông thôn mới...Quan tâm tạo điều kiện chủ đầu tư khu vui chơi thể dục, thể thao tập trung xã hoàn thiện các hạng mục công trình để đưa vào sử dụng, đảm bảo thu hút 30% trở lên số người dân tự rèn luyện và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên.

Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trọng đại của quê hương, đất nước; phát triển phong trào thể dục, thể thao xã nhà gắn với cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại ” đặt biệt là lứa tuổi thanh thiếu niên tạo sân chơi lành mạnh, văn minh góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường dân cư lành mạnh và phát triển.

**8.4. Công tác giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội, lao động việc làm**

***+ Nhiệm vụ:*** Triển khai thực hiện có hiệu quả về giảm nghèo bền vững, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức tự lực của các hộ nghèo chủ động phấn đấu vươn lên giảm nghèo, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 5-10 hộ nghèo, không để có hộ tái nghèo, đảm bảo các vấn đề về an sinh xã hội. Xuất khẩu lao động theo hợp đồng 20 - 25 lao động, người dân tham gia BHYT đạt trên 95%, bảo hiểm xã hội 25%.

***+ Giải pháp:*** Tuyên truyền nâng cao nhận thức đến các hộ nghèo, để chuyển đổi vai trò trách nhiệm của hộ nghèo trong việc thoát nghèo, tránh trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư của Nhà nước; gắn với công tác tuyên truyền vận động, hỗ trợ kinh phí của Mặt trận, tạo điều kiện vốn vay của các đoàn thể giúp cho hội viên, đoàn viên tiếp cận các nguồn vốn vay để chuyển đổi nghề nghiệp giải quyết việc làm thông qua mô hình giảm nghèo tổng hợp(bò, lợn, vịt) và một số mô hình có hiệu quả để nhân rộng nhằm góp phần thực hiện mục tiêu chung của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

 Đẩy mạnh phong trào *“Đền ơn đáp nghĩa”, “Uốn nước nhớ nguồn”* chăm lo đời sống cho các gia đình chính sách, người có công cách mạng. Thực hiện tốt các chính sách trợ cấp xã hội, hỗ trợ trẻ em, người già, người tàn tật, neo đơn và phòng, chống tệ nạn xã hội. Bảo đảm các dịch vụ xã hội, bảo hiểm y tế cho đối tượng bảo trợ xã hội, gia đình chính sách. Tuyên truyền vận động tham gia bảo hiểm y tế, đảm bảo 100% người dân được tiếp cận dịch vụ y tế. Tiếp tục triển khai chương trình Quốc gia về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đăng ký “xã/phường phù hợp với trẻ em”; tổ chức các hoạt động thiết thực tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu đảm bảo cho các em được hưởng các quyền cơ bản của mình như học tập, chăm sóc sức khoẻ, vui chơi giải trí, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, nhất là luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để các em được sống, được hòa nhập và phát triển, cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin trẻ em trong gia đình vào phần mềm quản lý. Kiện toàn Đại lý bảo hiểm y tế xã, thống kê rà soát phân loại hộ gia đình để tuyên truyền vận động tham gia bảo hiểm y tế đối với các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn đột xuất, các hộ không thuộc hỗ trợ theo Quyết định 2124/QĐ-TTg.

 Tăng cường công tác hướng nghiệp dạy nghề, phân luồn và tư vấn nghề nghiệp định hướng cho lao động, gắn với đào tạo nghề(mở 1 đến 2 lớp) và tìm kiếm thị trường lao động, đảm bảo giải quyết việc làm tại chỗ và đi xuất khẩu lao động theo hợp đồng có thời hạn nước ngoài. Tổng giá trị dịch vụ việc làm trên 90 tỷ đồng.

 **9. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.**

 ***+ Nhiệm vụ:*** Cũng cố, xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị và trật tự-an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, công tác tuyển quân và huấn luyện.

 **+ *Giải pháp:*** Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các chủ trương, Nghị quyết liên quan đến công tác quốc phòng-an ninh; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ Tổ quốc trong tình hình mới, nâng cao cảnh giác, đấu tranh làm thức bại mọi âm ưu chống phá của các thế lưck thù địch. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm cuộc sống bình yên, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tiếp tục xây dựng cụm an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu gắn với an ninh trật tự; triệt xóa 5 tụ điểm, cảm hóa 12 đối tượng.

 Chú trọng xây dựng lực lượng công an, thôn đội, dân quân tự vệ, dự bị động viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, xứng đáng là lực lực lượng nòng cốt tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổ chức thực hiện tốt công tác huấn luyện, tuyển quân năm 2019.

 **10. Chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai**

 ***+ Nhiệm vụ****:* Chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời và có hiệu quả; hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, triều cường, xả lũ và các thiên tai khác gây ra.

 ***+ Giải pháp****:* Hoàn thành cơ bản việc di dân theo kế hoạch ra khỏi các khu vực nguy cơ do lũ lụt, biển xâm thực, các trạm BTS. Đảm bảo mạng lưới thông tin liên lạc phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đồng bộ từ xã đến thôn; tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về mức độ nguy hiểm của thiên tai, biến đổi khí hậu...

 Tiếp tục kêu gọi xây dựng âu thuyền chợ Cồn gai, Âu thuyền Thôn 14, bãi neo đậu ghe thôn An Lộc, Tân Thành. Huy động và bố trí hợp lý các lực lượng cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa bão. Xây dựng phương án cụ thể về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ theo phương châm *"4 tại chổ".* Thực hiện công tác trồng rừng phòng hộ ven biển, ven phá giảm nhẹ thiên tai.

**11. Công tác cải cách hành chính, chống tham nhũng lãng phí**

**+ *Nhiệm vụ*:** Thực hiện Chương trình tổng thể công tác cách cách hành chính giai đoạn 2016-2020, làm tốt công tác phòng chúng tham nhũng, lãng phí,, thực hiện việc công khai, minh bạch tài sản theo quy định pháp luật; 100% cán bộ trẻ của xã sử dụng thành thạo việc áp dụng tin học trong giải quyết công việc, hướng đến xây dựng chính quyền điện tử cấp xã hiện đại; nâng chỉ số cải cách hành chính của xã đứng tốp đầu của huyện.

**+*Giải pháp*:** Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp góp phần hoàn thiện cải cách thể chế. Rà soát cải cách các thủ tục hành chính không cần thiết, thường xuyên tiếp nhận các kiến nghị phản ánh của cá nhân, tổ chức về nội dung quy định thủ tục hành chính. Thực hiện rà soát, đánh giá cán bộ công chức, chú trọng đạo đức trong thực thi nhiệm vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết công việc theo mô hình một cửa hiện đại với phương chấm *“Thân thiện, nhanh gọn, đúng hẹn”*. Quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng để đội ngũ cán bộ công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường việc kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính; quy chế văn hóa công sở nâng cao hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung cắt giảm chi tiêu hành chính không cần thiết; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện các quy định về kê khai, công khai, minh bạch tài sản, thu nhập cán bộ, công chức, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với từng tổ chức, cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước nhằm đảm bảo theo quy đinh Luật ngân sách. Đưa bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã đi vào hoạt động có nề nếp, hiệu quả, đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành, quản lý hành chính nhà nước nhằm hướng tới xây dựng chính quyền điện tử cấp xã hiện đại.

**Phần thứ III**

**MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

 1. Đề nghị UBND huyện quan tâm đầu tư hệ thống điện xuống vùng sản xuất

 2. Bố trí kinh phí thực hiện việc chuyển đổi các diện tích sản xuất 2 vụ lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng thủy sản.

 3. Cho chủ trương mở rộng tuyến đường QL 49b qua khu trung tâm xã

 4. Quan tâm kêu gọi các nhà đầu tư về du lịch trên địa bàn

 5. Kiến nghị với UBND tỉnh có kế hoạch bố trí kinh phí theo Quyết định 12/QĐ-TTg về việc hỗ trợ khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển.

***Nơi nhận:***  **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**

-TT.HĐND, UBND huyện (để b/c); **CHỦ TỊCH**

-Các phòng-ban cấp huyên (để b/c);

-TV Đảng uỷ (để b/c);

-CT-P’CT.HĐND-UBND xã (để c/đ);

-Mặt trận và các đoàn thể (để p/h);

-Các ban- ngành cấp xã (để t/h);

-Đại biểu HĐND xã (để biết);

-Lưu: VT.

 **Lê Duận**